TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST- DS	*Đoan Hùng, ngày 19 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2018/TLST- DS ngày 11 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung T - Sinh năm 1981
  Chị Bùi Thị Tuyết M - Sinh năm 1981

Đều trú tại: Ngõ 1, đường L, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân H - Sinh năm 1981
  Chị Nguyễn Thị P – Sinh năm 1992

Đều trú tại: Khu P, thị trấn Đ, huyện Đtỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Xuân H, chị Nguyễn Thị P phải trả cho anh Nguyễn Trung T, chị Bùi Thị Tuyết M số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) là khoản tiền anh H, chị P còn nợ anh T, chị M theo giấy hẹn nợ đề ngày 15/10/2017, thời hạn trả vào ngày 26/12/2018.

Về tiền lãi anh T, chị M không yêu cầu.

Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh T, chị M (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh H,chị P còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự: Anh Nguyễn Xuân H, chị Nguyễn Thị P phải nộp 5.000.000 đ (Năm triệu đồng) tiền án phí dân sự có giá ngạch. Trả lại cho anh Nguyễn Trung T, chị Bùi Thị Tuyết M số tiền tạm ứng án phí 5.000.000đ (Năm triệu đồng) mà anh T, chị M đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0002973 ngày 11/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Tuấn